

Thuận An, ngày 14 tháng 9 năm 2022

Số: 71/2022/QĐST-DS

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Công;

2. Bà Trần Ngọc P.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 02/2022/TLST-DS ngày 06 tháng 01 năm 2022.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Vương Văn T, sinh năm 1986; thường trú: Số 124A/2, khu phố 1, phường A, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Bà Trần Thị Hồng P, sinh năm 1992; trú tại: Xã Phú S, huyện L, tỉnh Lâm Đồng; địa chỉ liên hệ: Số 05, Đường N0-KDC Phú Hòa I, Khu 04, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Bị đơn: Ông Huỳnh Ngọc Q, sinh năm 1980 và bà Trần Thị Thanh T, sinh năm 1976; cùng trú tại: Số 3/371, khu phố H, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1995; trú tại: Xã Bình C, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi; địa chỉ liên hệ: 965/42C Quang T, Phường 14, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh, là đại diện theo ủy quyền, văn bản ủy quyền ngày 07/9/2022.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn:

1. Bà Võ Thị Thanh H, sinh năm 1980 – Luật sư thuộc Đoàn Luật sư Thành

phố Hồ Chí Minh – Văn phòng Luật sư Việt Nhật LLP.

2. Ông Võ Văn T, sinh năm 1973 – Luật sư thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Quảng Nam - Văn phòng Luật sư Việt Nhật LLP.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Dịch vụ và Xuất nhập khẩu gồm xứ L; trụ sở: Số 3/371, khu phố H, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Người đại diện theo pháp luật: Ông La T, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng thành viên kiêm Giám đốc.

Người làm chứng: Ông Chiêm Thành M; sinh năm 1979; trú tại: Số 166/3A, khu phố Thạnh H, phường An T, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Thống nhất hủy hợp đồng đặt cọc mua bán đất đã ký giữa ông Vương Văn T, ông Huỳnh Ngọc Q và bà Trần Thị Thanh T ngày 30/11/2020 đối với các thửa đất:

- Phần đất có diện tích 289,6m², thuộc thửa đất số 324, tờ bản đồ số 138, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CS07349 cấp ngày 02/11/2017 cho bà Trần Thị Thanh T tọa lạc tại khu phố Hòa Lân 1, phường Thuận Giao, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Phần đất có diện tích 120m², thuộc thửa đất số 2155, tờ bản đồ số 138, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CS06041 cấp ngày 22/11/2016 cho bà Trần Thị Thanh T tọa lạc tại khu phố Hòa Lân 1, phường Thuận Giao, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Phần đất có diện tích 243,5m², thuộc thửa đất số 2154, tờ bản đồ số 138 và diện tích 83m², thuộc thửa đất số 1602, tờ bản đồ số 138, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CS05292 cấp ngày 15/4/2016 cho bà Trần Thị Thanh T, tọa lạc tại khu phố Hòa Lân 1, phường Thuận Giao, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

2.2 Ông Huỳnh Ngọc Q và bà Trần Thị Thanh T có trách nhiệm thanh toán số tiền cọc đã nhận 8.500.000.000 đồng (tám tỷ, năm trăm triệu đồng) và hỗ trợ tiền lãi suất số tiền 1.785.000.000 đồng (một tỷ, bảy trăm tám mươi lăm triệu). Tổng cộng ông Huỳnh Ngọc Q và bà Trần Thị Thanh T phải thanh toán cho ông Vương Văn T số tiền 10.285.000.000 đồng (mười tỷ, hai trăm tám mươi lăm triệu đồng).

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ, đo đạc, định giá: Nguyên đơn ông Vương Văn T tự nguyện chịu 8.312.525 đồng (đã thực hiện xong)

4. Về án phí: Nguyên đơn ông Vương Văn T tự nguyện chịu 65.850.000 đồng (sáu mươi lăm triệu, tám trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số 0001907 ngày 29 tháng 12 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố. Thuận An, tỉnh Bình Dương. Ông Vương Văn T còn phải nộp 65.550.000 đồng (sáu mươi lăm triệu, năm trăm năm mươi nghìn đồng).

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

6. Trường hợp bản án, quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (được sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (được sửa đổi, bổ sung năm 2014)/.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- TAND tỉnh Bình Dương;
- Chánh án (để báo cáo);
- Các đương sự;
- Lưu: VT, HS.

Lê Thị Thu